TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LX** TỈNH AG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2020/DS-ST
Ngày: 19-11-2020
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LX, TỈNH AG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Tân

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh AG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố LX tham gia phiên tòa: Ông Dương Chí Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh AG xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 164/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 06 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 347/2020/QĐXX-ST ngày 07 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 356/2020/QĐST-DS ngày 27/10/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân MB

Địa chỉ: Số 16A TĐT, phường MB, thành phố LX, tỉnh AG.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị C- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân MB. Theo Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã số 1600169521, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 04/3/2020 do Phòng đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh AG cấp.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung T- Chức vụ: Nhân viên Quỹ tín dụng nhân dân MB (Có mặt).

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Số 17/3 Lê Triệu Kiết, phường MB, thành phố LX, tỉnh AG (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bà Huỳnh Thị Thúy D, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 122 khóm Trung An, phường Mỹ Thới, thành phố LX, tỉnh AG (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Tăng Thị B, sinh năm 1934 (Vắng mặt);

- Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1978 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số 17/3 LTK, phường MB, thành phố LX, tỉnh AG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30 tháng 08 năm 2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn do ông Nguyễn Trung Tđại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng trình bày:

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, Quỹ tín dụng nhân dân MB và ông Nguyễn Văn Tr, bà Huỳnh Thị Thúy D thỏa thuận ký hợp đồng tín dụng số DS0100414/HĐTD. Theo hợp đồng, Quỹ tín dụng nhân dân MB cho ông Tr, bà D vay số tiền 150.000.000đ; mục đích vay: phục vụ đời sống; thời hạn cho vay: 12 tháng (từ ngày 15/01/2018 đến ngày 15/01/2019); lãi suất: 1.0%/tháng, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn.

Để bảo đảm cho hợp đồng tín dụng, ông Tr, bà D ký kết hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số DS0100414/HĐTC ngày 15/01/2018 giữa Quỹ tín dụng nhân dân MB với ông Nguyễn Văn Tr, bà Huỳnh Thị Thúy D được đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Tr, bà D vi phạm nghĩa vụ trả tiền vốn, lãi theo thỏa thuận. Do đó, Quỹ tín dụng nhân dân MB khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Tr, bà D trả cho Quỹ tín dụng nhân dân MB số tiền 185.275.000đ. Trong đó, tiền vốn 150.000.000đ; tiền lãi trong hạn 18.250.000đ, tiền lãi quá hạn 17.025.000đ (tạm tính đến ngày 30/08/2019), yêu cầu tiếp tục duy trì lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng số DS0100414/HĐTD ngày 15 tháng 01 năm 2018, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số DS0100414/HĐTC ngày 15 tháng 01 năm 2018 cho đến khi ông Tr, bà D trả dứt nợ cho Quỹ tín dụng.

Ngày 10/08/2020, Quỹ tín dụng nhân dân MB yêu cầu Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp tại phường MB, thành phố LX. Thực tế qua xem xét, thẩm định tại chỗ trên phần diện tích đất thế chấp có bà Tăng Thị B, ông Nguyễn Ngọc Q là mẹ, em ruột của ông Tr đang cư trú, sinh sống nên yêu cầu tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, đảm bảo thi hành án về sau.

Theo bị đơn ông Nguyễn Văn Tr trình bày: Thống nhất có vay số tiền 150.000.000đ của Quỹ tín dụng nhân dân MB và thế chấp quyền sử dụng đất. Nay, Quỹ tín dụng nhân dân MB khởi kiện yêu cầu trả số tiền 150.000.000đ, ông Tr đồng ý nhưng hiện nay hoàn cảnh khó khăn yêu cầu trả dần theo khả năng và có yêu cầu Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông do bận việc, không thường xuyên tham dự theo lịch làm việc của Tòa án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc Q trình bày: Việc ông Tr vay tiền của Quỹ tín dụng nhân dân MB, bản thân ông và bà Tăng Thị B (Báu) không hay biết. Tuy nhiên, hiện nay không tranh chấp đối với yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân MB nhưng vì đây là nơi ở duy nhất của gia đình mong Quỹ tín dụng và Tòa án tạo điều kiện có nơi ở, không có yêu cầu độc lập đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Riêng ông Q yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Huỳnh Thị Thúy D vắng mặt không có lý do, không ý kiến trình bày, không đưa ra yêu cầu phản tố đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, Quỹ tín dụng nhân dân MB yêu cầu ông Tr, bà D trả số tiền 218.725.000 đồng. Trong đó, tiền vốn 150.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn 18.250.000 đồng, tiền lãi quá hạn 50.475.000 đồng (tạm tính đến ngày 19/11/2020). Yêu cầu tiếp tục duy trì lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng và duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo thi hành án về sau.

Bị đơn bà Huỳnh Thị Thúy D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tăng Thị B vắng mặt không có lý do, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố LX:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án.

Về nội dung: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số DS0100414/HĐTD ngày 15/01/2018 và Hợp đồng thế chấp số DS0100414/HĐTC ngày 15/01/2018. Do ông Tr, bà D vi phạm nghĩa vụ trả nợ, mặc dù Quỹ tín dụng nhân dân MB đôn đốc, nhắc nhở việc trả nợ theo cam kết trong hợp đồng tín dụng. Nay, Quỹ tín dụng nhân dân MB yêu cầu buộc ông Tr, bà D phải trả phần nợ gốc, lãi và lãi phát sinh. Đồng thời tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số DS0100414/HĐTC ngày 15/01/2018 để đảm bảo thi hành án là có căn cứ và cơ sở để chấp nhận căn cứ vào Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt và niêm yết công khai các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn do ông Nguyễn Trung Tđại diện theo ủy quyền có mặt. Bị đơn ông Nguyễn Văn Tr có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 04/9/2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 04/9/2020. Riêng bị đơn bà Huỳnh Thị Thúy D, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Tăng Thị B vắng mặt không có lý do, không đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp quy định pháp luật.

[2] Quỹ tín dụng nhân dân MB ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Trung T- Chức vụ: Nhân viên Quỹ tín dụng nhân dân MB. Theo giấy ủy quyền ngày 17/6/2020. Ủy quyền này phù hợp quy định tại Điều 562 và Điều 563 Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

[3] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo nội dung đơn khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân MB, tranh chấp về số tiền theo hợp đồng tín dụng số DS0100414/HĐTD ngày 15/01/2018, duy trì lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng và duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất. Bị đơn ông Nguyễn Văn Tr cư trú tại địa chỉ số 17/3 LTK, phường MB, thành phố LX, tỉnh AG; bà Huỳnh Thị Thúy D cư trú tại địa chỉ số 122 khóm TA, phường MT, thành phố LX, tỉnh AG đã được thể hiện theo hợp đồng tín dụng. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp được xét là hợp đồng vay tài sản và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh AG được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án:

Xét hợp đồng tín dụng số DS0100414/HĐTD ngày 15/01/2018 thấy: Ông Nguyễn Văn Tr, bà Huỳnh Thị Thúy D là người ký tên vay với tư cách là bên vay tiền của Quỹ tín dụng nhân dân MB. Ông Tr, bà D đã ký nhận đủ số tiền 150.000.000đ, việc ký kết hợp đồng, giao nhận tiền giữa các bên trên cơ sở tự nguyện, nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp quy định tại Điều 116, 117, 119 Bộ luật dân sự năm 2015 và phù hợp Điều 90, 91, 94, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có giá trị pháp lý và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng là phù hợp quy định pháp luật.

[5] Căn cứ theo sự thỏa thuận của các bên trong hợp đồng tín dụng và quá trình thực hiện hợp đồng. Ông Tr, bà D đã vay số tiền 150.000.000 đồng. Xét các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, lời trình bày của các đương sự, sự thừa nhận của ông Tr và tại phiên tòa xác định, ông Tr, bà D nợ tiền vốn: 150.000.000 đồng, tiền lãi

trong hạn: 18.250.000 đồng, tiền lãi quá hạn 50.475.000 đồng đến nay chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng là vi phạm Điều 6, Điều 8 Hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị vay vốn ngày 15/01/2018. Do vậy, Quỹ tín dụng nhân dân MB khởi kiện yêu cầu ông Tr, bà D liên đới trách nhiệm trả nợ là có căn cứ chấp nhận.

[7] Xét hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất: Ngày 15/01/2018, Quỹ tín dụng nhân dân MB ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số DS0100414/HĐTC với ông Nguyễn Văn Tr. Theo hợp đồng ông Tr thế chấp quyền sử dụng đất tài sản là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS03003 do Sở Tài nguyên và Môi trường AG cấp ngày 05/12/2017 thuộc thửa đất số 103, tờ bản đồ số 25, diện tích 37,7m^2, đất tọa lạc tại phường MB, thành phố LX, tỉnh AG cấp mang tên ông Nguyễn Văn Tr đã có đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai thành phố LX là phù hợp quy định tại Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số DS0100414/HĐTC ngày 15/01/2018 ký kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân MB với ông Nguyễn Văn Tr có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành, cần duy trì để đảm bảo thi hành án thu hồi nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân MB về sau nên được chấp nhận.

[8] Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu phản tố, độc lập đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên không xét đến.

[9] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị đơn ông ông Nguyễn Văn Tr, bà Huỳnh Thị Thúy D phải nộp tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án tranh chấp về dân sự. Trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân MB số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[10] Về số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Áp dụng Điều 157, Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự ông Nguyễn Văn Tr, bà Huỳnh Thị Thúy D phải nộp số tiền 400.000 đồng để hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân MB khi ông Tr, bà D nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Đối với số tiền 1.000.000 đồng, Quỹ tín dụng nhân dân MB đã nộp tạm ứng theo biên nhận ngày 17 tháng 05 năm 2020. Tòa án đã trả cho Ngân hàng số tiền 600.000 đồng theo phiếu chi ngày 19 tháng 11 năm 2020. Quỹ tín dụng nhân dân MB đã nhận đủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 116, Điều 117, Điều 119, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 323, Điều 562, Điều 563 của Bộ luật dân sự 2015;

Điều 463, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 157, Điều 158, Điều 179, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 233, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân MB đối với ông Nguyễn Văn Tr, bà Huỳnh Thị Thúy D.

Buộc ông Nguyễn Văn Tr, bà Huỳnh Thị Thúy D có trách nhiệm liên đới trả cho Quỹ tín dụng nhân dân MB số tiền 218.725.000đ (Hai trăm mười tám triệu, bảy trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Trong đó, nợ vốn 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng); tiền lãi trong hạn 18.250.000đ (Mười tám triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng), tiền lãi quá hạn 50.475.000đ (Năm mươi triệu, bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) (tạm tính đến ngày 19/11/2020).

Kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2020, ông Nguyễn Văn Tr, bà Huỳnh Thị Thúy D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng nhân dân MB cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân MB cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Quỹ tín dụng nhân dân MB cho vay.

Tiếp tục duy trì lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng số số DS0100414/HĐTD ngày 15/01/2018 cho đến khi ông Nguyễn Văn Tr, bà Huỳnh Thị Thúy D trả dứt nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân MB.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số DS0100414/HĐTC ngày 15/01/2018 giữa Quỹ tín dụng nhân dân MB ký kết với ông Nguyễn Văn Tr. Kèm theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS03003 do Sở Tài nguyên và Môi trường AG cấp ngày 05/12/2017 mang tên ông Nguyễn Văn Tr cho đến khi ông Tr, bà D trả hết nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân MB.

Về án phí sơ thẩm:

Trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân MB số tiền 4.632.000 đồng (Bốn triệu, sáu trăm ba mươi hai ngàn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003154 ngày 17/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố LX, tỉnh AG.

Ông Nguyễn Văn Tr, bà Huỳnh Thị Thúy D liên đới trách nhiệm nộp số tiền 10.936.250đ (Mười triệu, chín trăm ba mươi sáu ngàn, hai trăm năm mươi đồng) tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Ông Nguyễn Văn Tr, bà Huỳnh Thị Thúy D liên đới trách nhiệm nộp số tiền 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng) để hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân MB tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quỹ tín dụng nhân dân MB được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn Tr, bà Huỳnh Thị Thúy D, ông Nguyễn Văn Q, bà Tăng Thị B được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích Điều 26 Luật thi hành án dân sự).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND Tp.LX;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Văn Phương